

PHẦN 7.1: Bảo hiểm xã hội

Th.S Hoàng Thị Huệ

Nội dung



1

Tổng quan về BHXH

2

Thực trạng BHXH Việt Nam

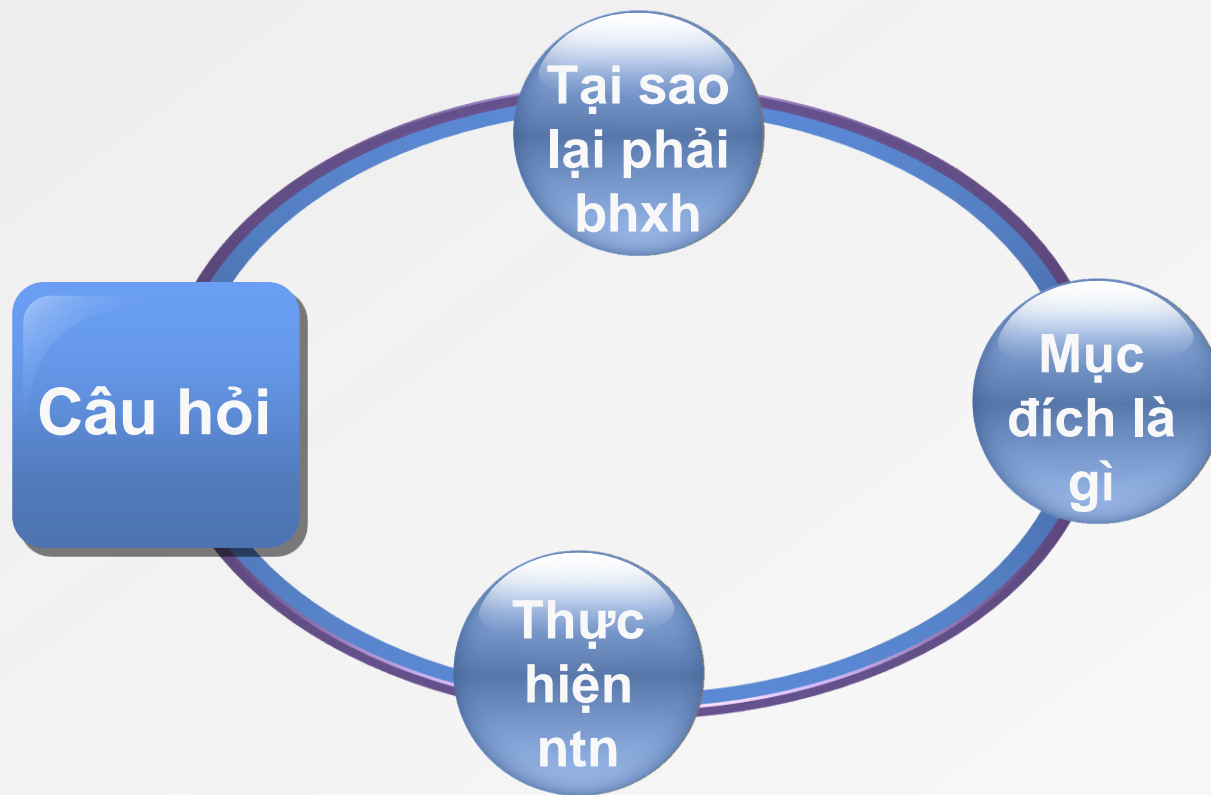
3

Giải pháp



Tổng quan về BHXH₃

Khái niệm BHXH



Khái niệm BHXH



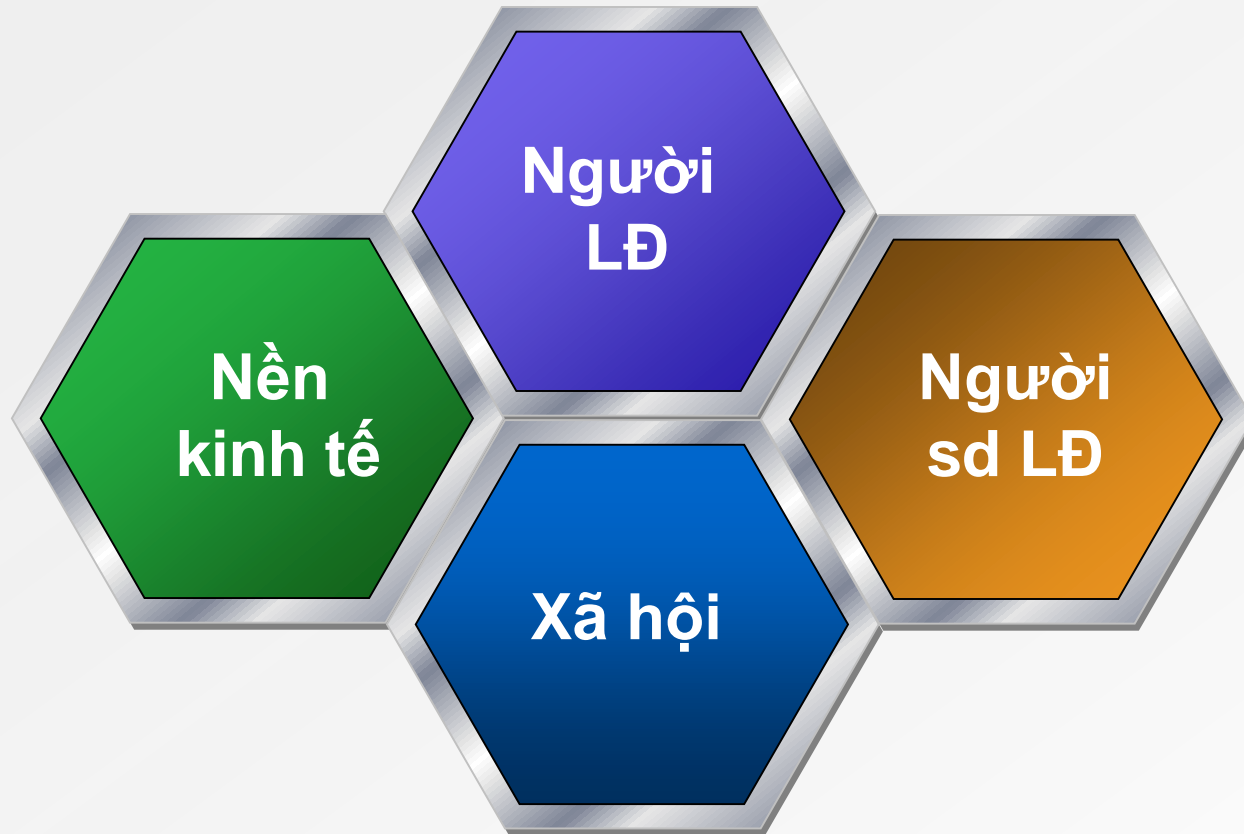
- *BHXH là sự bảo đảm thay thế, bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập từ nghề nghiệp do bị giảm hoặc mất khả năng lao động do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thất nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết trên cơ sở đóng góp vào quỹ BHXH*

Nguyên tắc BHXH



- Mức hưởng bảo hiểm xã hội được tính trên cơ sở mức đóng, thời gian đóng bảo hiểm xã hội và có chia sẻ giữa những người tham gia bảo hiểm xã hội.
- Mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp được tính trên cơ sở tiền lương, tiền công của người lao động. Mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện được tính trên cơ sở mức thu nhập do người lao động lựa chọn nhưng mức thu nhập này không thấp hơn mức lương tối thiểu chung.
- Người lao động vừa có thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vừa có thời gian đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện được hưởng chế độ hưu trí và chế độ tử tuất trên cơ sở thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội.
- Quỹ bảo hiểm xã hội được quản lý thống nhất, dân chủ, công khai, minh bạch, được sử dụng đúng mục đích, được hạch toán độc lập theo các quỹ thành phần của bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm thất nghiệp.
- Việc thực hiện bảo hiểm xã hội phải đơn giản, dễ dàng, thuận tiện, bảo đảm kịp thời và đầy đủ quyền lợi của người tham gia bảo hiểm xã hội.

Vai trò của BHXH



Đối với người LĐ

- BHXH góp phần ổn định thu nhập
- BHXH là chỗ dựa về mặt tâm lý
- BHXH giúp người lao động phát huy khả năng sáng tạo



Đối với người sử dụng LĐ

- Người LĐ yên tâm, phấn khởi công tác → gắn bó với DN
- Hoạt động sản xuất KD diễn ra liên tục và ổn định
- Hậu quả rủi ro được phân tán
- Thể hiện trách nhiệm đối với người LĐ và xã hội

Đối với nền kinh tế

- Góp phần tạo lập mối quan hệ gắn bó chủ - thợ
- Nâng cao NSLĐ cá nhân và NSLĐ xã hội
- Đầu tư phát triển tạo thêm công ăn việc làm cho
- người lao động

Đối với xã hội



- Góp phần thực hiện trách nhiệm của mình đối với cộng đồng xã hội
- Gián tiếp bảo vệ cho chính cơ quan và DN của họ
- Góp phần ổn định và bảo vệ cuộc sống cho các thành viên trong xã hội, đảm bảo công bằng xã hội



Khái niệm chế độ BHXH



- *Là sự cụ thể hóa chính sách BHXH, là hệ thống các quy định cụ thể và chi tiết, là sự bố trí, sắp xếp các phương tiện để thực hiện BHXH đối với người lao động*

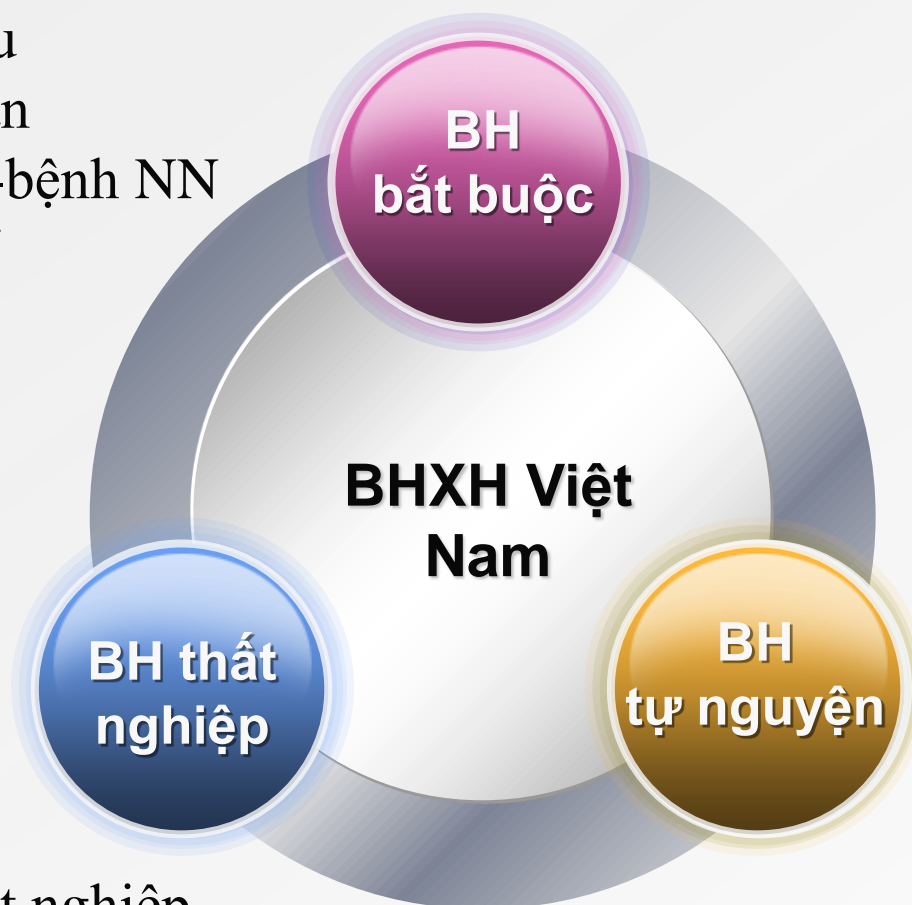
Một số chế độ BHXH(ILO)



Các chế độ BHXH VN



Ồm đau
Thai sản
TNLĐ-bệnh NN
Hưu trí
Tủ tuất



Hưu trí
Tủ tuất

Trợ cấp thất nghiệp
Hỗ trợ học nghề
Hỗ trợ việc làm

BHXXH BẮT BUỘC

1. Chế độ ốm đau



ĐTAD

- Người lao động

ĐK hưởng

- Bị ốm đau, tai nạn rủi ro phải nghỉ việc và có xác nhận của cơ sở y tế
- Có con dưới bảy tuổi bị ốm đau và có xác nhận của cơ sở y tế

Thời gian hưởng

- Tùy thuộc vào đklv, thời gian đóng
- Phụ thuộc vào tính chất của bệnh tật

Mức hưởng

- 45%-100% mức TL đóng BHXXH của tháng trước liền kề

BHXXH BẮT BUỘC

2. Chế độ thai sản



ĐTAD

- Người lao động

ĐK
hưởng

- LĐ nữ mang thai; LĐ nữ sinh con;
- NLĐ nhận nuôi con nuôi dưới bốn tháng tuổi;
- NLĐ đặt vòng tránh thai, thực hiện các biện pháp triệt sản

Thời gian
hưởng

- Khi khám thai
- Khi sảy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu
- Khi sinh con; Khi nhận con nuôi
- Khi thực hiện các biện pháp tránh thai

Mức
hưởng

- 100% mức bình quân tiền lương, tiền công tháng đóng BHXXH của sáu tháng liền kề trước khi nghỉ việc

BHXXH BẮT BUỘC

3. Chế độ TNLĐ, bệnh NN



ĐTAD

- Người lao động

ĐK hưởng

- Bị tai nạn tại nơi lv và trong h lv, ngoài nơi lv và h lv khi thực hiện yc của NSDLĐ...
- Suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên do bị tai nạn theo quy định trên
- Bị bệnh thuộc danh mục bệnh nghề nghiệp

Mức hưởng

- Trợ cấp 1 lần
- Trợ cấp hàng tháng
- Trợ cấp phương tiện...

BHXXH BẮT BUỘC

4. Chế độ hưu trí



ĐTAD

- Người lao động

**ĐK
hưởng**

- 20 năm đóng BHXXH

**Mức
hưởng**

- 45%-75%
- Trợ cấp 1 lần
- BHXXH 1 lần

BHXXH BẮT BUỘC

5.Chế độ tử tuất



Trợ cấp mai táng

- Người lao động đóng BHXXH, đang hưởng lg, trợ cấp TNLĐ, bệnh NN
- =10 tháng Lmin

Trợ cấp tuất hàng tháng

- Đối tượng hưởng
- Mức hưởng

Trợ cấp tuất 1 lần

- Đối tượng hưởng
- Mức hưởng

Quỹ BHXH bắt buộc



Nguồn hình
thành quỹ

- Người sử dụng lao động
- Người lao động đóng
- Tiền sinh lời của hoạt động đầu tư từ quỹ.
- Hỗ trợ của Nhà nước.
- Các nguồn thu hợp pháp khác.

Mức đóng và
phương thức
đóng của người
lao động

- Hằng tháng, người lđ đóng bằng 5% mức tiền lương, tiền công từ năm 2010 trở đi, cứ hai năm một lần đóng thêm 1% cho đến khi đạt mức đóng là 8%.

Mức đóng và
phương thức
đóng của người
sử dụng lao
động

- 3% vào quỹ ốm đau và thai sản; trong đó người sử dụng lao động giữ lại 2%
- 1% vào quỹ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;
- 11% vào quỹ hưu trí và tử tuất; từ năm 2010 trở đi, cứ hai năm một lần đóng thêm 1% cho đến khi đạt mức đóng là 14%

BHXXH TỰ NGUYỆN

1. Chế độ hưu trí



ĐTAD

- Công dân Việt Nam trong độ tuổi lao động đang ko tham gia BHXXH bắt buộc

**ĐK
hưởng**

- Nam ≥ 60 , nữ ≥ 55
- 20 năm đóng

**Mức
hưởng**

- 45%-75%
- Trợ cấp 1 lần
- BHXXH 1 lần

BHXXH TỰ NGUYỆN

2. Chế độ tử tuất



TC mai táng

- ĐT:NLĐ đã có ít nhất năm năm đóng;Người đang hưởng lg hưu
- Mức hưởng:10 Lmin

TC tuất

- ĐT:NLĐ đang đóng,NLĐ đang bảo lưu thời gian đóng, đang hưởng lg hưu
- NLĐ đang đóng hoặc người lao động đang bảo lưu thời gian đóng: được tính theo số năm đã đóng bảo hiểm xã hội, cứ mỗi năm tính bằng 1,5 tháng mức bình quân thu nhập tháng đóng BHXXH
- Người đang hưởng lương hưu chết: nếu chết trong 2 tháng đầu hưởng lương hưu thì tính bằng 48 tháng lương hưu đang hưởng; nếu chết vào những tháng sau đó, cứ hưởng thêm một tháng lương hưu thì mức trợ cấp giảm đi 0,5 tháng lương hưu

Quỹ BHXH tự nguyện



Nguồn hình
thành quỹ

- Người lao động đóng
- Tiền sinh lời của hoạt động đầu tư từ quỹ.
- Hỗ trợ của Nhà nước.
- Các nguồn thu hợp pháp khác

Mức đóng và
phương thức
đóng của
người lao
động

- Mức đóng hằng tháng bằng 16% mức thu nhập người lao động lựa chọn đóng bảo hiểm xã hội; từ năm 2010 trở đi, cứ hai năm một lần đóng thêm 2% cho đến khi đạt mức đóng là 22%.
- Mức thu nhập làm cơ sở để tính đóng bảo hiểm xã hội được thay đổi tùy theo khả năng của người lao động ở từng thời kỳ, nhưng thấp nhất bằng mức lương tối thiểu chung và cao nhất bằng hai mươi tháng lương tối thiểu chung

Bảo hiểm thất nghiệp



ĐTAD

☐

- ☐ Tất cả NLĐ
- ☐ NSDLĐ (quy mô ≥ 10)

ĐK hưởng

☐

- ☐ Đã đóng BHTN đủ 12i tháng trở lên trong tg 24 tháng trước khi thất nghiệp
- ☐ Đã đăng ký thất nghiệp với tổ chức BHXH
- ☐ Chưa tìm được việc làm sau 15 ngày kể từ ngày đăng ký thất nghiệp

Bảo hiểm thất nghiệp



Trợ cấp TN

- 1th=60% mức bình quân TL tháng đóng BHTN của 6 tháng liền kề trước khi thất nghiệp
- Thời gian hưởng (3-6-9-12 tháng)

Hỗ trợ học nghề

- ≤ 6 tháng
- Mức hỗ trợ = mức chi phí học nghề ngắn hạn

Hỗ trợ tìm việc làm

- Được tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí
- Tổ chức BHXH đóng bảo hiểm y tế cho người đang hưởng TCTN

Quỹ BHTN



Nguồn hình thành quỹ

Người lao động
đóng bằng 1%
tiền lương, tiền
công tháng
đóng bảo hiểm
thất nghiệp.

Người sử dụng
lao động đóng
bằng 1% quỹ
tiền lương, tiền
công tháng
đóng bảo hiểm
thất nghiệp của
những người lao
động tham gia
bảo hiểm thất
nghiệp.

Hàng tháng,
Nhà nước hỗ trợ
từ ngân sách
bằng 1% quỹ
tiền lương, tiền
công tháng
đóng bảo hiểm
thất nghiệp của
những người lao
động tham gia
bảo hiểm thất
nghiệp và mỗi
năm chuyển một
lần.

Tiền sinh lời của
hoạt động đầu
tư từ quỹ.

Các nguồn thu
hợp pháp khác

Quỹ BHXH



- *Khái niệm*
- *Quỹ bảo hiểm xã hội là quỹ tài chính độc lập, tập trung nằm ngoài ngân sách nhà nước*



Nguồn hình thành



- $Q_{bh} = Đ_{ld} + Đ_{sdlđ} + Đ_{nn} + T_{đt} + T_{tt} + T_k$

Trong đó: Q_{bh} : nguồn hình thành quỹ bảo hiểm

$Đ_{ld}$: đóng góp của người lao động

$Đ_{sdlđ}$: đóng góp của chủ sở hữu lao động

$Đ_{nn}$: đóng góp và hỗ trợ của Nhà nước

$T_{đt}$: thu từ hoạt động đầu tư

T_{tt} : thu từ viện trợ

T_k : thu khác

Sử dụng quỹ BHXH



Chi trả của Quỹ BHXH

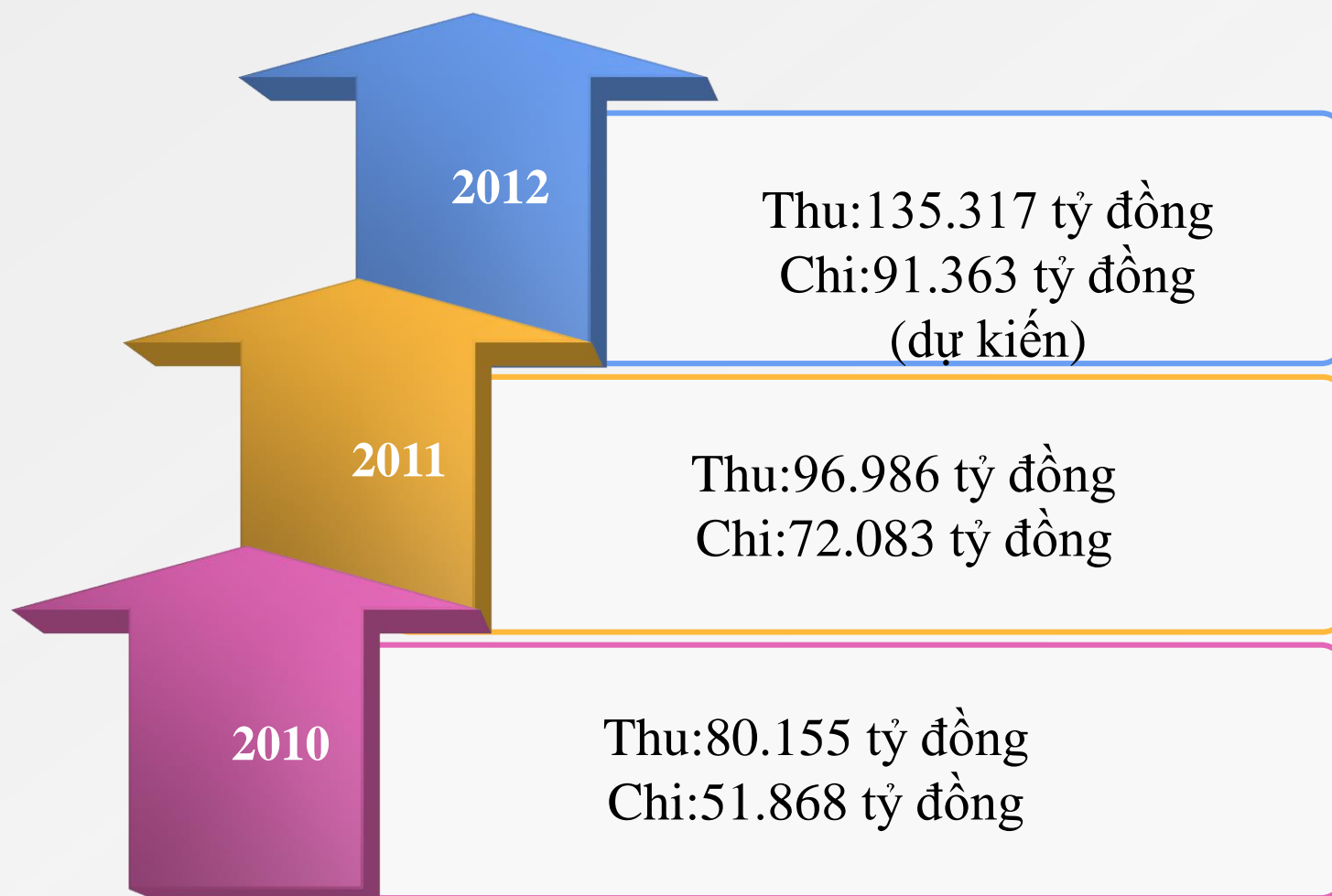
Chi trả và trợ cấp: cho các chế độ bảo hiểm xã hội

Chi phí quản lý: tiền lương cho những người làm việc trong hệ thống BHXH, các chi phí hành chính khác để duy trì hệ thống

A woman with dark hair tied back is focused on painting a large, round object, likely a bowl or a large plate. She is wearing a light-colored, short-sleeved shirt. The object she is painting features a vibrant, abstract face with a large white eye, a wide, curved mouth, and various colorful geometric shapes like triangles and circles in shades of yellow, red, blue, and green. The background shows a workshop or studio setting with various art supplies, including paint containers and brushes, on a table. A semi-transparent purple banner is overlaid across the middle of the image, containing the text.

Thực trạng bảo hiểm xã hội ở Việt Nam

Thực trạng thu chi





Thực trạng BHXH



Tỷ lệ đóng và hưởng bảo hiểm xã hội chưa hợp lý

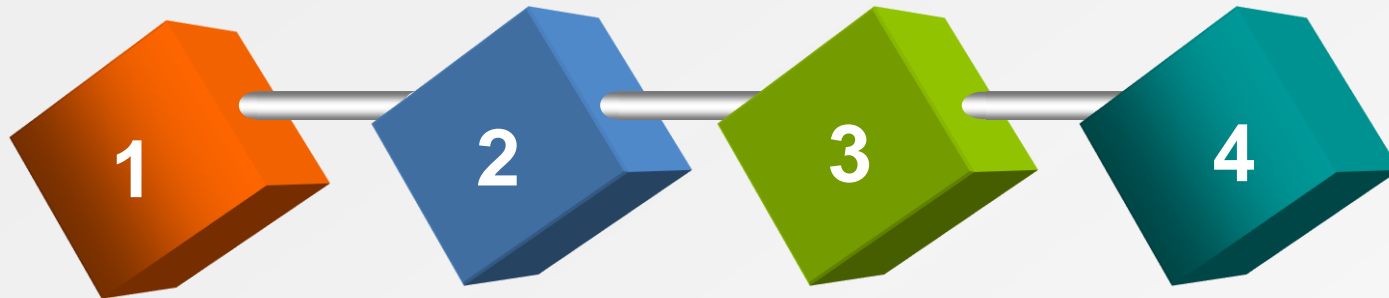


Tỷ lệ trốn đóng BHXH cao



Đầu tư kém hiệu quả

Tỷ lệ đóng, hưởng BHXH chưa hợp lý



-Trả trợ cấp cho TNLĐ và bệnh NN chưa phù hợp
-Việc quy định mức hưởng BH chưa hợp lý

-BH tự nguyện không đủ đảm bảo cuộc sống
-Tham gia BHXH tự nguyện lại chỉ chiếm 0,22%

-Hệ thống hưu trí thì còn đơn lẻ
-Mức hưởng lương còn thấp chỉ bằng 56,5% thu nhập thực tế

Nguy cơ vỡ quỹ BHXH:
2007 tỷ lệ chi 64,4%
2011 tỷ lệ chi 94,65%

Tỷ lệ trốn đóng BHXH cao



Hết năm 2011, tổng số tiền nợ BHXH trên cả nước là 3000 tỷ đồng



số đơn vị vi phạm nhiều, nhưng số vụ việc được xử lý còn quá ít và chậm trễ.



Việc né tránh, không đóng BHXH cho người lao động, những ngành nghề hay xảy ra TNLĐ-BNN

Đầu tư kém hiệu quả



Tiền sinh lời của quỹ BHXH hiện nay là chưa hiệu quả

Cho các NHTM vay với lãi suất thấp hơn thị trường, rồi các ngân hàng này cho vay lại để hưởng chênh lệch.



Một số thực trạng khác



1



DN không thông
hiểu về các chế
độ BHXH

2



DN không tạo đk
hoặc không thực
hiện đúng chế độ
thai sản đối với
phụ nữ

3

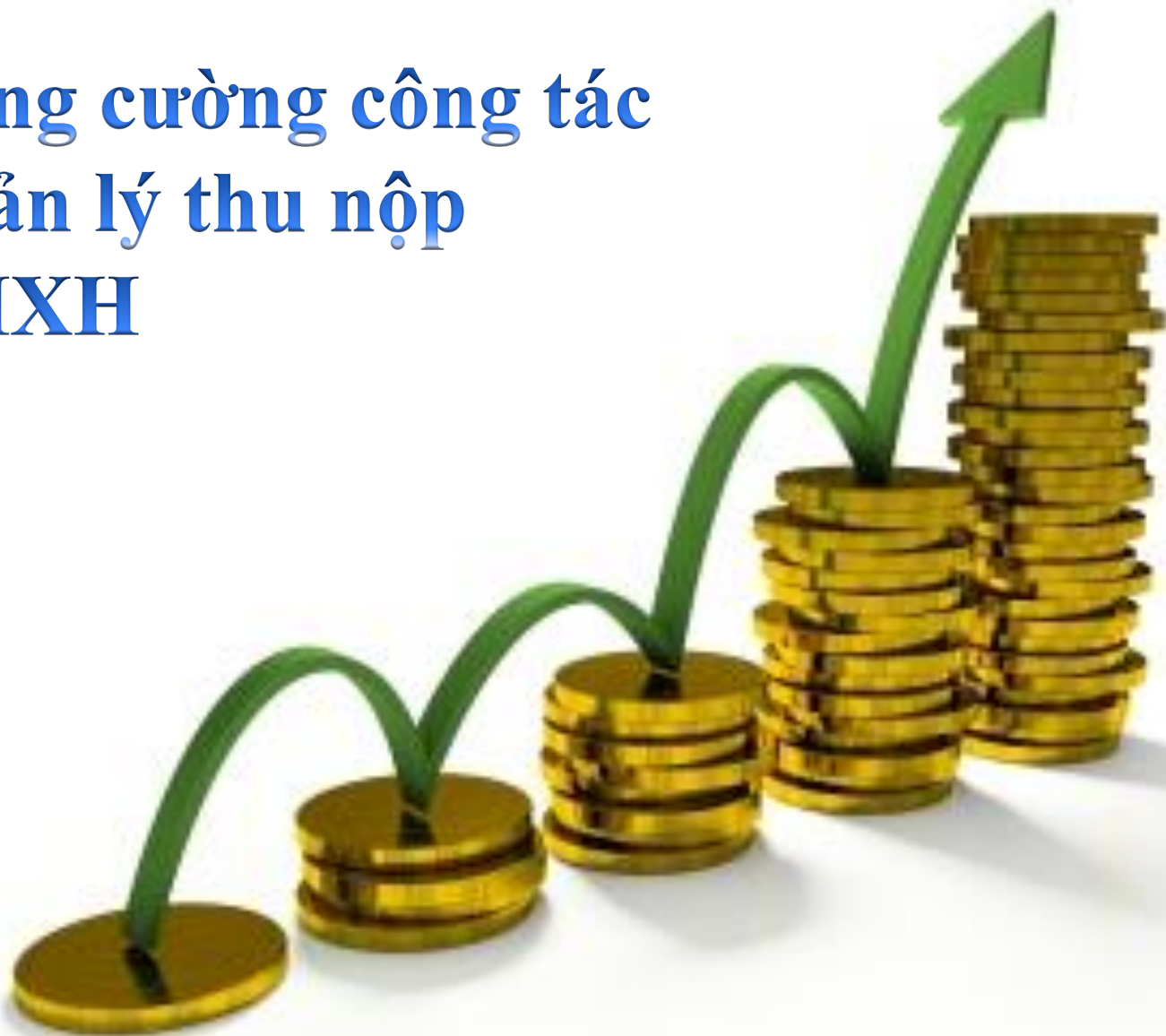


Hạn chế từ phía
người tham gia
BHXH



Giải pháp

Tăng cường công tác quản lý thu nộp BHXH

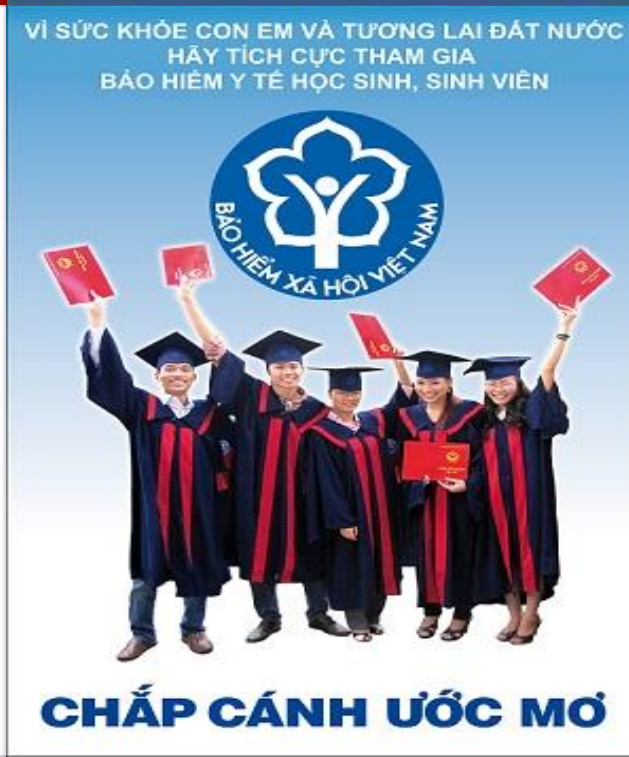


Hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo hiểm xã hội

Nâng cao khả năng thực thi của các văn bản pháp lý trong lĩnh vực BHXH

Sắp xếp, rà soát lại toàn bộ các văn bản pháp quy về hoạt động BHXH với mục đích loại bỏ hoặc điều chỉnh bổ sung cho phù hợp

Công tác thông tin tuyên truyền về BHXH.





Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ HĐH

Mở rộng đối tượng tham gia và phạm vi BHXH



Mục tiêu lâu dài của BHXH là mọi người đều được tham gia BHXH nhằm thực hiện bình đẳng xã hội giữa các thành phần kinh tế

Xây dựng một cơ chế gọn nhẹ thông thoáng, thuận tiện để người lao động làm việc ở mọi ngành nghề, mọi lĩnh vực, mọi tổ chức đều được tham gia BHXH

Nâng cao hiệu quả đầu tư nguồn quỹ nhân rồi.



Tạo lập những quy định mang tính pháp lý và cơ chế tài chính để đầu tư quỹ BHXH an toàn

Cần tính toán một cách có căn cứ khoa học số ngân quỹ tối đa có thể dùng để đầu tư tài chính, thời hạn cần thiết và an toàn cho đầu tư.

Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý



1

Coi trọng hơn nữa quan hệ giữa các yếu tố cần thống nhất trong nghiệp vụ thu - chi, kế toán, chế độ chính sách

2

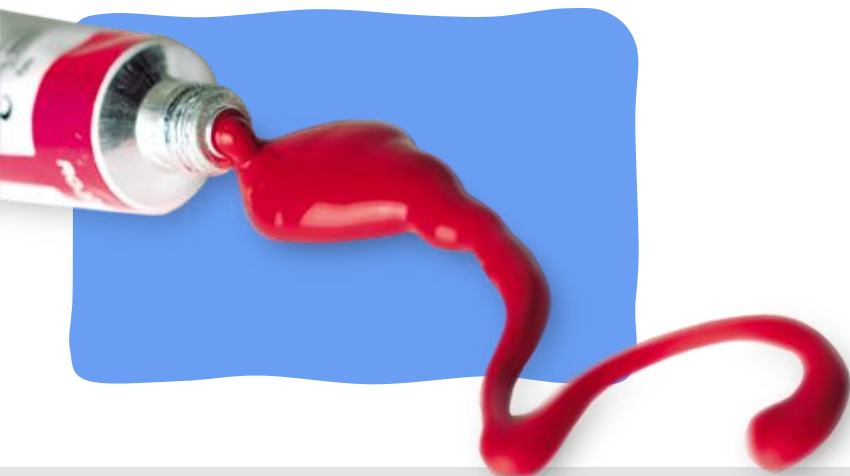
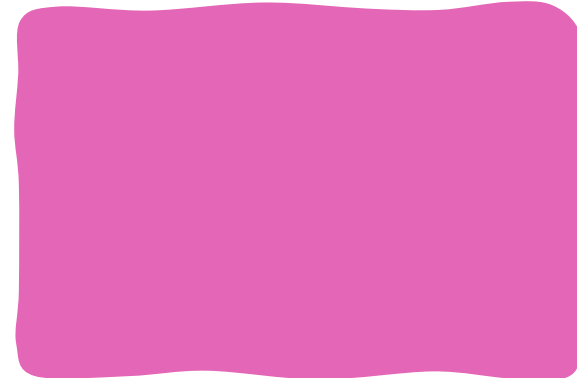
Đầu tư trang bị máy móc, thiết bị hiện đại cho toàn hệ thống, đào tạo đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu

3

Đầu tư các phần mềm đáp ứng nhu cầu tự động hoá có khả năng thích ứng với sự thay đổi về chế độ chính sách

Tăng cường hợp tác quốc tế





Thank You!